163V5

www.philips.com/welcome

VI Sổ hướng dẫn sử dụng 1

Dịch vụ chăm sóc khách hàng và bảo hành 12

Khắc phục sự cố & câu hỏi thường gặp 18

PHILIPS

Mục lục

1. Quan trọng 1
1.1 Lưu ý an toàn và bảo dưỡng 1
1.2 Mô tả biểu tượng 2
1.3 Vứt bỏ sản phẩm và vật liệu đóng gói 3

2. Lắp đặt màn hình.....4
2.1 Lắp đặt.....4
2.2 Sử dụng màn hình 5
2.3 Tháo đế giữ.....7

3. Thông số kỹ thuật 8
3.1 Chế độ độ phân giải & cài đặt sẵn 10

4. Quản lý nguồn điện.....11

5. Dịch vụ chăm sóc khách hàng và bảo hành 12
5.1 Chính sách lỗi điểm ảnh màn hình phẳng của Philips.....12
5.2 Chăm sóc khách hàng & Chế độ bảo hành.....14

6. Khắc phục sự cố & Hỏi Đáp ...18
6.1 Khắc phục sự cố.....18
6.2 Hỏi Đáp chung 19

1. Quan trọng

Sổ hướng dẫn sử dụng điện tử này dành cho mọi người sử dụng màn hình Philips. Hãy dành thời gian đọc sổ hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng màn hình. Sổ này bao gồm những thông tin và lưu ý quan trọng liên quan đến việc sử dụng màn hình của bạn.

Chế độ bảo hành của Philips áp dụng với điều kiện là sản phẩm phải được sử dụng đúng cách theo mục đích sử dụng, theo các hướng dẫn sử dụng cùng với việc xuất trình hóa đơn gốc hoặc biên nhận tiền mặt ghi rõ ngày mua, tên người bán, mẫu mã và mã số sản xuất của sản phẩm đó.

1.1 Lưu ý an toàn và bảo dưỡng

Cảnh báo

Sử dụng các nút điều khiển, điều chỉnh hoặc các quy trình khác ngoài các quy trình được nêu rõ trong tài liệu này có thể khiến người dùng dễ bị điện giật, gặp các rủi ro về điện và/hoặc cơ học.

Hãy đọc và thực hiện theo các hướng dẫn sau khi kết nối và sử dụng màn hình máy tính.

Hoạt động

- Hãy đặt màn hình ở khu vực không có ánh sáng trực tiếp của mặt, ánh sáng rực có cượng độ mạnh và cách xa bất kỳ nguồn nhiệt nào khác. Đặt màn hình lâu ngày trong môi trường này có thể khiến cho màn hình bị bạc màu và hỏng.
- Di chuyển mọi đồ vật có thể rơi vào các lỗ thông gió của màn hình hoặc ngăn cản quá trình làm mát thích hợp của các thiết bị điện tử bên trong màn hình.
- Không bịt kín các lỗ thông gió trên vỏ màn hình.
- Đảm bảo đặt màn hình ở gần nơi có phích cắm và ổ cắm điện.
- Nếu tắt màn hình bằng cách rút cáp nguồn hoặc dây điện DC, hãy đợi 6 giây trước khi cắm cáp nguồn hoặc dây điện DC để màn hình hoạt động bình thường.
- Hãy luôn dùng cáp nguồn chuẩn được cấp bởi Philips. Nếu thiếu cáp nguồn, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành tại địa phương bạn. (Vui lòng tham khảo mục Trung tâm thông tin tiêu dùng dịch vụ chăm sóc khách hàng)
- Không đặt màn hình ở nơi bị chấn động hay va chạm mạnh khi đang hoạt động.
- Không đập hoặc làm rơi màn hình khi đang hoạt động hoặc khi di chuyển.

Bảo dưỡng

- Để màn hình không bị hỏng, không đè nén quá mạnh lên mặt màn hình LCD. Khi di chuyển màn hình, hãy nắm chặt khung màn hình để nhấc lên; không nhấc màn hình bằng cách đặt bàn tay hoặc ngón tay lên mặt màn hình LCD.
- Rút phích cắm màn hình nếu bạn không định sử dụng nó trong thời gian dài.
- Rút phích cắm màn hình nếu bạn cần lau chùi màn hình bằng một miếng vải hơi ướt. Bạn có thể lau màn hình bằng vải khô khi đã ngắt điện. Tuy nhiên, đừng bao giờ dùng dung môi hữu cơ, chẳng hạn như cồn hoặc các chất lỏng có nguồn gốc từ amoniac để lau màn hình.
- Để tránh nguy cơ bị điện giật hoặc hỏng vĩnh viễn bộ màn hình, không đặt màn hình ở nơi có bụi, mưa, nước hoặc ở nơi quá ẩm ướt.
- Nếu màn hình bị ướt, hãy lau nó bằng vải khô càng sớm càng tốt.
- Nếu chất lạ hoặc nước dính vào màn hình, hãy ngắt điện ngay và rút cáp nguồn. Sau đó lau sạch chất lạ hoặc nước rồi gửi màn hình đến trung tâm bảo dưỡng.
- Không cất giữ hoặc sử dụng màn hình ở nơi có nguồn nhiệt, ánh nắng trực tiếp hoặc quá lạnh.
- Để duy trì hoạt động tối ưu của màn hình và sử dụng nó trong thời gian dài, hãy dùng màn hình ở nơi nằm trong giới hạn nhiệt độ và độ ẩm sau.
  - Nhiệt độ: 0-40°C 32-104°F
  - Độ ẩm: 20-80% RH
- LƯU Ý: Luôn bật trình bảo vệ màn hình chuyển động khi bạn không sử dụng màn hình. Luôn bật ứng dụng làm mới

màn hình định kỳ, nếu không, màn hình của bạn sẽ hiển thị những nội dung tĩnh không thay đổi. Hiển thị liên tục các ảnh tĩnh trong một thời gian dài có thể gây ra hiện tượng "ảnh thử nóng", còn được gọi là "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma", trên màn hình của bạn.

- "Ảnh thử nóng", "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" là một hiện tượng khá phổ biến trong công nghệ màn hình LCD. Trong mọi trường hợp, hiện tượng "ảnh thử nóng" hay "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" sẽ biến mất dần trong một thời gian sau khi đã tắt nguồn.

Cảnh báo

Không thể kích hoạt trình bảo vệ màn hình hoặc ứng dụng nạp lại màn hình định kỳ có thể gây ra các sự cố nghiêm trọng như "thử nóng" hoặc "ảnh sau" hoặc "ảnh bóng ma" vốn sẽ không biết mất và cũng không thể khắc phục. Thiệt hại như trên không nằm trong chính sách bảo hành của chúng tôi.

Dịch vụ

- Chỉ nhân viên dịch vụ chuyên môn mới được mở vỏ bọc màn hình.
- Nếu cần mọi tài liệu hướng dẫn để sửa chữa hoặc tích hợp màn hình, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương bạn. (vui lòng tham khảo chương "Trung tâm thông tin tiêu dùng")
- Để biết thông tin về việc vận chuyển, vui lòng tham khảo mục "Thông số kỹ thuật".
- Không đặt màn hình trong xe hơi/cốp xe dưới ánh nắng trực tiếp.

Ghi chú

Hãy tham khảo ý kiến của kỹ thuật viên dịch vụ nếu màn hình không hoạt động bình thường hoặc nếu bạn không chắc phải thực hiện quy trình nào khi đã làm theo các hướng dẫn hoạt động nêu trong sổ tay này.

1.2 Mô tả biểu tượng

Các mục phụ sau đây mô tả các quy ước về biểu tượng dùng trong tài liệu này.

Ghi chú, Lưu ý và Cảnh báo

Trong toàn bộ sổ tay này, các đoạn chữ có thể đi kèm biểu tượng và được in đậm hoặc in nghiêng. Các đoạn này bao gồm các ghi chú, lưu ý hoặc cảnh báo. Chúng được sử dụng như sau:

Ghi chú

Biểu tượng này cho biết các thông tin quan trọng và các bí quyết giúp bạn tận dụng tốt hệ thống máy tính.

Lưu ý

Biểu tượng này cho biết các thông tin giúp bạn biết cách tránh được sự cố hỏng hóc tiềm ẩn đối với phần cứng hoặc mất dữ liệu.

Cảnh báo

Biểu tượng này cho biết sự tổn thương cơ thể tiềm ẩn và giúp bạn biết cách tránh được sự cố đó.

Một số cảnh báo có thể xuất hiện ở nhiều định dạng và có thể không đi kèm một biểu tượng. Trong những trường hợp này, cách thức trình bày cụ thể của cảnh báo đó được quy định bởi cơ quan chức năng liên quan.

1.3 Vứt bỏ sản phẩm và vật liệu đóng gói

Thiết bị điện & điện tử bị vứt bỏ-WEEE

This marking on the product or on its packaging illustrates that, under European Directive 2012/19/EU governing used electrical and electronic appliances, this product may not be disposed of with normal household waste. You are responsible for disposal of this equipment through a designated waste electrical and electronic equipment collection. To determine the locations for dropping off such waste electrical and electronic, contact your local government office, the waste disposal organization that serves your household or the store at which you purchased the product.

Your new monitor contains materials that can be recycled and reused. Specialized companies can recycle your product to increase the amount of reusable materials and to minimize the amount to be disposed of.

All redundant packing material has been omitted. We have done our utmost to make the packaging easily separable into mono materials.

Please find out about the local regulations on how to dispose of your old monitor and packing from your sales representative.

Taking back/Recycling Information for Customers

Philips establishes technically and economically viable objectives to optimize the environmental performance of the organization's product, service and activities.

From the planning, design and production stages, Philips emphasizes the important of making products that can easily be recycled. At Philips, end-of-life management primarily entails participation in national take-back initiatives and recycling programs whenever possible, preferably in cooperation with competitors, which recycle all materials (products and related packaging material) in accordance with all Environmental Laws and taking back program with the contractor company.

Your display is manufactured with high quality materials and components which can be recycled and reused.

To learn more about our recycling program please visit

http://www.philips.com/a-w/about/sustainability.html

2. Lắp đặt màn hình

2.1 Lắp đặt

1 Linh kiện đóng gói

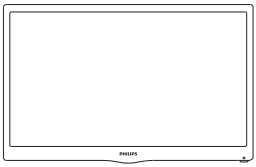

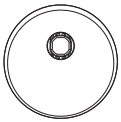

*Đĩa CD

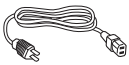

Cáp nguồn

Cáp VGA

* Khác nhau tùy theo khu vực.

2 Lắp chân đế

1. Đặt màn hình nằm sấp trên bề mặt mềm mịn, cẩn thận để tránh làm trầy xước hoặc hỏng màn hình.
2. Gắn/trượt trụ đế giữ vào màn hình cho đến khi nó khóa vào thích hợp.

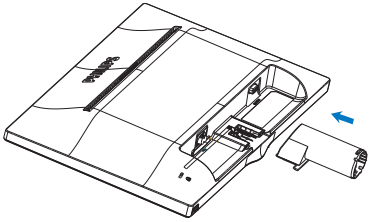

3. Giữ chân đế màn hình bằng cả hai tay và lắp chặt chân đế vào trụ đế.

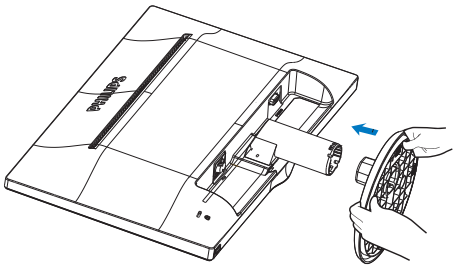

3 Kết nối với PC

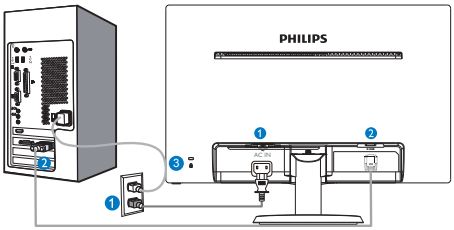

1. Đầu vào nguồn điện AC
2. Đầu vào VGA
3. Khóa chống trộm Kensington

Kết nối với PC

1. Cắm chặt cáp nguồn vào mặt sau của màn hình.
2. Tắt máy tính và rút cáp nguồn.
3. Cắm cáp tín hiệu màn hình vào lỗ cắm video ở mặt sau máy tính.
4. Cắm cáp nguồn của máy tính và cáp nguồn của màn hình vào ổ cắm điện gần đó.
5. Bật máy tính và màn hình. Nếu màn hình hiển thị hình ảnh thì quá trình cài đặt đã hoàn tất.

2.2 Sử dụng màn hình

1 Mô tả mặt trước của sản phẩm

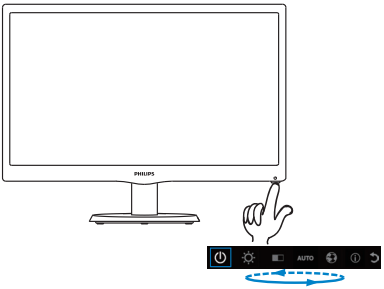

2 Mô tả menu Hiển thị trên màn hình

Hiển thị trên màn hình (OSD) là gì?

Hiển thị trên màn hình (OSD) là một tính năng có ở mọi màn hình LCD của Philips. Nó cho phép người dùng điều chỉnh hoạt động của màn hình hoặc chọn các chức năng của màn hình trực tiếp thông qua một cửa sổ hướng dẫn hiển thị trên màn hình. Một giao diện hiển thị trên màn hình dễ sử dụng được thể hiện như sau:

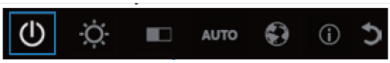

	BẬT và TẮT nguồn màn hình.
	Chỉnh độ sáng.
	Chỉnh độ chương phản.
AUTO	Tự động chỉnh màn hình
	Chỉnh ngôn ngữ
	Hiển thị thông tin
	Thoát menu OSD

Cách chỉnh menu OSD với nút riêng?

1. Nút ở phía dưới mép vát trước cung cấp các chức năng kép để điều khiển cài đặt bật/tắt nguồn và menu OSD.

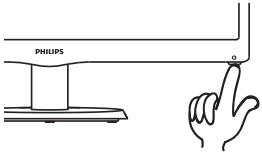

2. Bật màn hình bằng cách nhấn nút phía dưới một lần.

3. Rồi nhấn lại nút phía dưới của mép vát trước để vào menu OSD.

4. Giờ bạn có thể chọn bất kỳ một trong số các chức năng bằng cách nhấn nhanh lặp lại nút phía dưới. Ô màu xanh sẽ điều chuyển hướng sang phải khi bạn nhấn nút này. Bạn có thể nhả nút phía dưới một khi ô màu xanh bôi đậm tùy chọn bạn muốn chọn. Lưu ý rằng lựa chọn là vòng lặp một chiều luôn di chuyển theo một hướng rồi chuyển về đầu menu.

5. Ô màu xanh sẽ vẫn hoạt động trên chức năng vừa chọn khoảng 3 giây và biểu tượng chức năng sẽ nhấp nháy ba lần để xác nhận lựa chọn hiển thị trên tầng đầu của menu OSD và kích hoạt nó.

6. Để chọn ngôn ngữ mong muốn, vui lòng nhấn nút phía dưới, chọn biểu tượng "Globe" ("Quả cầu') trên menu OSD và để nó kích hoạt. Nhiều tùy chọn ngôn ngữ sẽ hiển thị trên menu. Nhấn lặp lại nút phía dưới và cuộn qua các ngôn ngữ. Để ô màu xanh trên ngôn ngữ mong muốn sẽ chọn và kích hoạt ngôn ngữ đó.

7. Để chỉnh độ sáng hoặc độ tương phản, vui lòng nhấn nút phía dưới, chọn và kích hoạt nó. Nhấn lại nút phía dưới để điều chỉnh. Lưu ý rằng lựa chọn là vòng lặp một chiều luôn di chuyển theo một hướng rồi chuyển về đầu menu.

Menu OSD

Dưới đây là tổng quan về cơ cấu của menu Hiển thị trên màn hình. Bạn có thể sử dụng cơ cấu này làm thông tin tham khảo khi muốn thực hiện các điều chỉnh khác sau này.

Main menu

- Power off
- Brightness — 0~100
- Contrast — 0~100
- Auto
- Language — English, German, Spanish, Greek, French, Italian, Hungarian, Dutch, Portuguese, Português do Brazil, Russian, Polish, Swedish, Finnish, Türkçe, Czech, Ukrainian, S. Chinese, T.Chinese, Japaness, Korean
- Information
- Exit

3 Thông báo về độ phân giải

Màn hình này được thiết kế để hoạt động tối ưu với độ phân giải gốc là 1366 × 768 @ 60 Hz. Khi được chỉnh sang độ phân giải khác, màn hình sẽ hiển thị một thông báo: Use 1366 × 768 @ 60 Hz for best results (Dùng 1366 × 768 @ 60 Hz để đạt kết quả tốt nhất.)

4 Tính năng vật lý

Nghiêng

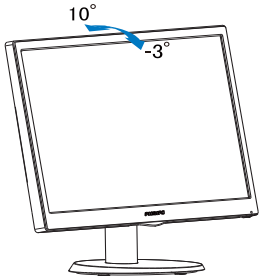

2.3 Tháo đế giữ

1 Tháo chân đế

Trước khi bắt đầu tháo chân đế màn hình, hãy thực hiện theo các hướng dẫn bên dưới để tránh mọi thiệt hại hay chấn thương có thể xảy ra.

1. Đặt màn hình nằm sấp trên bề mặt mịn, cẩn thận để tránh làm trầy xước hoặc hỏng màn hình.

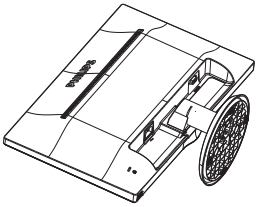

2. Ấn vào các kẹp khóa để tháo chân đế ra khỏi trụ đế.

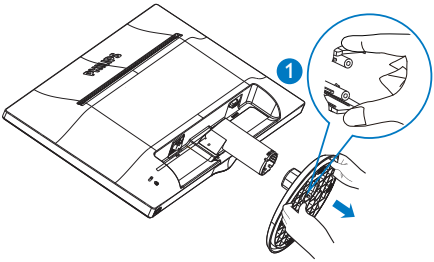

3. Hãy gắn trụ đế giữ.

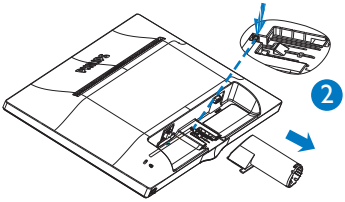

3. Thông số kỹ thuật

Hình ảnh/Màn hình	
Loại mặt màn hình	TFT-LCD
Đèn nền	LED
Cỡ màn hình	Rộng 15,6cm (39,6cm)
Hệ số co	16:9
Độ pixel	0,252 x 0,252 mm
Độ sáng	220 cd/m²
Độ tương phản (chuẩn)	500:1
Thời gian đáp ứng (chuẩn)	12 mili giây
Độ phân giải tối ưu	1366 x 768 @ 60Hz
Góc xem	90° (H) / 60° (V) @ C/R > 10
Màu màn hình	262K
Tốc độ phát dọc	58Hz - 62Hz
Tần số ngang	30kHz - 60kHz
sRGB (Đỏ-Lục-Lam chuẩn)	CÓ
Kết nối	
Đầu vào tín hiệu	VGA (Analog),
Tín hiệu vào	Đồng bộ riêng, Đồng bộ với tín hiệu xanh lục
Tiện ích	
Tiện ích cho người dùng	⏻
Ngôn ngữ OSD (Hiển thị trên màn hình)	Anh, Đức, Tây Ban Nha, Hi Lạp, Pháp, Ý, Hungari, Hà Lan, Bồ Đào Nha, Bồ Đào Nha Braxin, Nga, Ba Lan, Thụy Điển, Phần Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Séc, Ucraina, Hoa Giản thể, Hoa Phồn thể, Nhật, Hàn
Tiện ích khác	Khóa Kensington
Tương thích với chuẩn Plug & Play (Cắm vào là phát)	DDC/CI, sRGB, Windows 10/8/7
Đế giữ	
Nghiêng	-3 / +10

Nguồn điện			
Mức tiêu thụ điện	Điện áp đầu vào AC với công suất 100VAC, 50Hz	Điện áp đầu vào AC với công suất 115VAC, 60Hz	Điện áp đầu vào AC với công suất 230VAC, 50Hz
Hoạt động thông thường	6,52 (chuẩn)	6,52 (chuẩn)	6,51 (chuẩn)
Chế độ ngủ (chờ)	< 0,5W (chuẩn)	< 0,5W (chuẩn)	< 0,5W (chuẩn)
Tắt	< 0,5W (chuẩn)	< 0,5W (chuẩn)	< 0,5W (chuẩn)
Tản nhiệt*	Điện áp đầu vào AC với công suất 100VAC, 50Hz	Điện áp đầu vào AC với công suất 115VAC, 60Hz	Điện áp đầu vào AC với công suất 230VAC , 50Hz

Hoạt động thông thường	22,25 BTU/giờ (chuẩn)	22,25 BTU/giờ (chuẩn)	22,22 BTU/giờ (chuẩn)
Chế độ ngủ (chờ)	<1,71 BTU/giờ (chuẩn)	<1,71 BTU/giờ (chuẩn)	<1,71 BTU/giờ (chuẩn)
Tắt	<1,71 BTU/giờ (chuẩn)	<1,71 BTU/giờ (chuẩn)	<1,71 BTU/giờ (chuẩn)

Kích thước	
Sản phẩm kèm theo đế giữ (Rộng x cao x dày)	375x300x140 mm
Sản phẩm không kèm theo đế giữ (Rộng x cao x dày)	375x238x48 mm
Sản phẩm có bao bì (Rộng x cao x dày)	427x311x115 mm
Trọng lượng	
Sản phẩm kèm theo đế giữ	1,36kg (mẫu 163V5LSB2) 0,98kg (mẫu 163V5LSB23)
Sản phẩm không kèm theo đế giữ	1,18kg (mẫu 163V5LSB2) 0,80kg (mẫu 163V5LSB23)
Sản phẩm đóng gói	1,8kg (mẫu 163V5LSB2) 1,43kg (mẫu 163V5LSB23)

Điều kiện hoạt động	
Phạm vi nhiệt độ (hoạt động)	0°C đến 40°C
Độ ẩm tương đối (hoạt động)	20% đến 80%
Áp suất khí quyển (hoạt động)	700 đến 1060hPa
Phạm vi nhiệt độ (Không hoạt động)	-20°C đến 60°C
Độ ẩm tương đối (Không hoạt động)	10% đến 90%
Áp suất khí quyển (Không hoạt động)	500 đến 1060hPa
Môi trường	
Chỉ thị ROHS (Giới hạn các chất gây hại)	CÓ
Thùng đựng	Có thể tái chế 100%
Vỏ ngoài	
Màu	Đen
Lớp sơn ngoài	Kết cấu

Ghi chú

1. Dữ liệu này chịu sự thay đổi mà không cần thông báo trước. Truy cập www.philips.com/support để tải về phiên bản tờ rơi mới nhất.

3.1 Chế độ độ phân giải & cài đặt sẵn

Độ phân giải tối đa
1366 x 768 @ 60 Hz

Tần số ngang (kHz)	Độ phân giải	Tần số dọc (Hz)
31,47	640 x 480	59,94
37,88	800 x 600	60,32
48,36	1024 x 768	60
44,77	1280 x 720	59,86
47,71	1366 x 768	59,79

Ghi chú
Lưu ý rằng màn hình của bạn hoạt động tốt nhất ở độ phân giải gốc 1366 x 768 @ 60Hz. Để đạt chất lượng hiển thị tốt nhất, hãy tuân thủ khuyến nghị độ phân giải này.

4. Quản lý nguồn điện

Nếu bạn đã cài đặt card màn hình hay phần mềm tương thích chuẩn VESA DPM vào PC, màn hình có thể tự động giảm tiêu thụ điện khi không sử dụng. Nếu phát hiện nhập từ bàn phím, chuột hay thiết bị nhập khác, màn hình sẽ "hoạt động" tự động. Bảng sau đây sẽ hiển thị mức tiêu thụ điện và cách truyền tín hiệu của tính năng tiết kiệm điện tự động này:

Định nghĩa quản lý nguồn điện					
Chế độ VESA	Video	Đồng bộ ngang	Đồng bộ dọc	Nguồn điện sử dụng	Màu đèn LED
Hoạt động	BẬT	Có	Có	6,52W (chuẩn), 6,58W (tối đa)	Trắng
Chế độ ngủ (chờ)	TẮT	Không	Không	0,5W (chuẩn)	Trắng (Nhấp nháy)
Tắt	TẮT	-	-	0,5W (chuẩn)	TẮT

Cài đặt sau đây được dùng để đo mức tiêu thụ điện trên màn hình.

- Độ phân giải gốc: 1366 x 768
- Độ tương phản: 50%
- Độ sáng: 100%
- Nhiệt độ màu: 6500k với kiểu màu trắng đầy đủ

Ghi chú

Dữ liệu này chịu sự thay đổi mà không cần thông báo trước.

5. Dịch vụ chăm sóc khách hàng và bảo hành

5.1 Chính sách lỗi điểm ảnh màn hình phẳng của Philips

Philips cố gắng cung cấp các sản phẩm chất lượng cao nhất. Chúng tôi áp dụng một số quy trình sản xuất tiên tiến nhất trong lĩnh vực và thực hiện quy trình kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt. Tuy nhiên, các lỗi điểm ảnh hay điểm ảnh con trên màn hình TFT dùng trong các màn hình phẳng đôi khi không thể tránh khỏi. Không nhà sản xuất nào có thể đảm bảo rằng mọi màn hình sẽ không có các lỗi điểm ảnh, nhưng Philips đảm bảo rằng bất kỳ màn hình nào có một số lỗi không thể chấp nhận sẽ được sửa chữa hoặc thay mới dựa vào chính sách bảo hành. Thông báo này giải thích những kiểu lỗi điểm ảnh khác nhau và định nghĩa các mức lỗi có thể chấp nhận cho mỗi kiểu lỗi. Để hưởng dịch vụ sửa chữa hay thay thế theo chính sách bảo hành, số lượng lỗi điểm ảnh trên màn hình TFT phải vượt quá các mức chấp nhận này. Ví dụ, không quá 0,0004% điểm ảnh con trên màn hình có thể bị lỗi. Ngoài ra, Philips thậm còn đặt ra các tiêu chuẩn chất lượng cao hơn cho một số kiểu hay kết hợp lỗi điểm ảnh vốn dễ nhìn thấy hơn các kiểu lỗi khác. Chính sách này có hiệu lực trên toàn cầu.

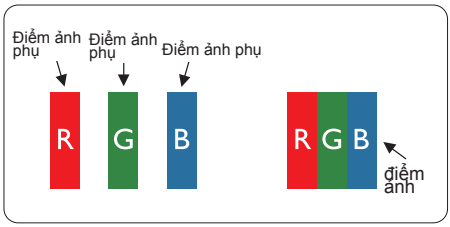

Điểm ảnh và điểm ảnh con

Điểm ảnh hay phần tử ảnh gồm ba điểm ảnh con trong các màu chính đỏ, lục và lam. Nhiều điểm ảnh cùng tạo thành hình ảnh. Khi mọi điểm ảnh con của một điểm ảnh sáng lên, ba điểm ảnh con có màu sắc cùng hiển thị như một điểm ảnh trắng đơn lẻ. Khi mọi điểm ảnh con tối mờ, ba điểm ảnh con có màu sắc cùng hiển thị như một điểm ảnh đen đơn lẻ. Những kết hợp điểm ảnh con sáng và tối khác hiển thị như các điểm ảnh đơn lẻ từ những màu khác.

Các kiểu lỗi điểm ảnh

Các lỗi điểm ảnh và điểm ảnh con hiển thị trên màn hình theo những cách khác nhau. Có hai kiểu lỗi điểm ảnh và nhiều lỗi điểm ảnh con trong mỗi kiểu lỗi.

Các lỗi chấm sáng

Các lỗi chấm sáng hiển thị dưới dạng các điểm ảnh hay điểm ảnh con vốn luôn sáng hay 'bật'. Nghĩa là mỗi chấm sáng là một điểm ảnh con vốn nổi lên trên màn hình khi màn hình hiển thị kiểu hình tối mờ. Có các kiểu lỗi chấm sáng.

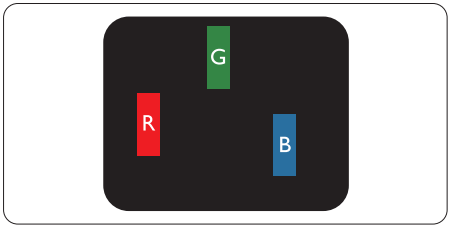

Một điểm ảnh con sáng đỏ, lục hay lam.

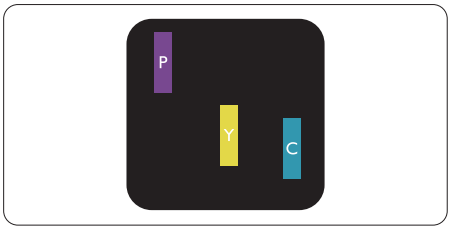

Hai điểm ảnh con sáng gần nhau:
- Đỏ + Lam = Tím
- Đỏ + Lục = Vàng
- Lục + Lam = Lục lam (Lam nhạt)

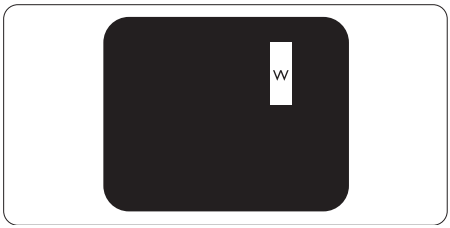

Ba điểm ảnh con sáng gần nhau (một điểm ảnh trắng).

Ghi chú

Chấm sáng đỏ hay lam phải sáng hơn 50% so với các chấm xung quanh trong khi chấm sáng lục sáng hơn 30% so với các chấm xung quanh.

Các lỗi chấm đen

Các lỗi chấm đen hiển thị dưới dạng các điểm ảnh hay điểm ảnh con vốn luôn tối mờ hay 'tắt'. Nghĩa là mỗi chấm tối mờ là một điểm ảnh con vốn nổi lên trên màn hình khi màn hình hiển thị kiểu hình sáng. Có các kiểu lỗi chấm đen.

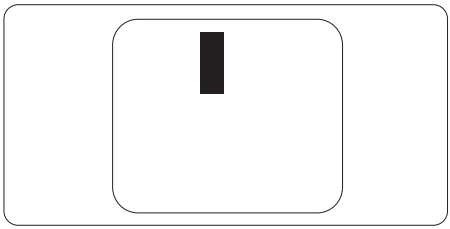

Độ gần của các lỗi điểm ảnh

Vì các lỗi điểm ảnh và điểm ảnh con của cùng kiểu lỗi vốn gần với một kiểu lỗi khác có thể dễ nhìn thấy hơn, Philips cũng nêu rõ các dung sai về độ gần của lỗi điểm ảnh.

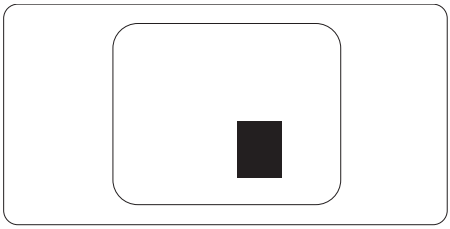

Dung sai lỗi điểm ảnh

Để hưởng dịch vụ sửa chữa hay thay thế do các lỗi điểm ảnh trong thời hạn bảo hành, màn hình TFT trong màn hình phẳng Philips phải có các lỗi điểm ảnh hay điểm ảnh con vượt quá những dung sai nêu trong các bảng sau.

LỖI CHẤM SÁNG	MỨC CHẤP NHẬN
1 điểm ảnh con sáng	3
2 điểm ảnh con sáng gần nhau	1
3 điểm ảnh con sáng gần nhau (một điểm ảnh trắng)	0
Khoảng cách giữa hai lỗi chấm sáng*	≥15mm
Tổng số lỗi chấm sáng của mọi kiểu lỗi	3
LỖI CHẤM ĐEN	**MỨC CHẤP NHẬN**
1 điểm ảnh con tối mờ	5 hoặc ít hơn
2 điểm ảnh con tối mờ gần nhau	1 hoặc ít hơn
3 điểm ảnh con tối mờ gần nhau	0
Khoảng cách giữa hai lỗi chấm đen*	≥15mm
Tổng số lỗi chấm đen của mọi kiểu lỗi	5 hoặc ít hơn
TỔNG SỐ LỖI CHẤM	**MỨC CHẤP NHẬN**
Tổng số lỗi chấm sáng hay đen của mọi kiểu lỗi	5 hoặc ít hơn

Ghi chú

1. 1 hay 2 lỗi điểm ảnh phụ gần nhau = 1 lỗi chấm

5.2 Chăm sóc khách hàng & Chế độ bảo hành

Để có thông tin chi tiết về chính sách bảo hành và yêu cầu hỗ trợ thêm áp dụng cho khu vực của bạn, vui lòng truy cập website www.philips.com/support hoặc liên hệ với Trung tâm Chăm sóc Khách hàng Philips tại địa phương.

Về bảo hành gia hạn, nếu bạn muốn gia hạn bảo hành chung, gói dịch vụ Hết hạn Bảo hành sẽ được cung cấp qua Trung tâm Bảo hành Chứng nhận của chúng tôi.

Nếu bạn muốn sử dụng dịch vụ này, đảm bảo đã đặt mua dịch vụ trong vòng 30 ngày kể từ ngày mua hàng lần đầu. Trong thời hạn bảo hành gia hạn, dịch vụ sẽ bao gồm hoạt động vận chuyển, sửa chữa và gửi trả sản phẩm, nhưng người dùng sẽ phải chi trả mọi chi phí phát sinh.
Nếu Đối tác Dịch vụ Chứng nhận không thể thực hiện các dịch vụ sửa chữa bắt buộc theo gói bảo hành gia hạn đã cung cấp, chúng tôi sẽ tìm các giải pháp thay thế cho bạn - nếu có thể - dựa vào thời hạn bảo hành gia hạn mà bạn đã đặt mua.

Vui lòng liên hệ Đại diện Dịch vụ Khách hàng Philips hoặc trung tâm liên lạc địa phương của chúng tôi (theo số điện thoại chăm sóc người tiêu dùng) để biết thêm chi tiết.

Số Điện thoại Trung tâm Chăm sóc Khách hàng Philips được liệt kê như bên dưới.

• Thời hạn bảo hành chuẩn tại địa phương	• Thời hạn bảo hành gia hạn	• Tổng thời hạn bảo hành
• Tùy thuộc vào các khu vực khác nhau	• + 1 năm	• Thời hạn bảo hành chuẩn tại địa phương +1
	• + 2 năm	• Thời hạn bảo hành chuẩn tại địa phương +2
	• + 3 năm	• Thời hạn bảo hành chuẩn tại địa phương +3

**Bắt buộc phải xuất trình biên nhận mua hàng gốc và mua bảo hành gia hạn.

Thông tin liên lạc cho khu vực TÂY ÂU:

Quốc gia	CSP	Số đường dây nóng	Giá	Giờ mở cửa
Austria	RTS	+43 0810 000206	€ 0.07	Mon to Fri : 9am - 6pm
Belgium	Ecare	+32 078 250851	€ 0.06	Mon to Fri : 9am - 6pm
Cyprus	Alman	800 92 256	Free of charge	Mon to Fri : 9am - 6pm
Denmark	Infocare	+45 3525 8761	Local call tariff	Mon to Fri : 9am - 6pm
Finland	Infocare	+358 09 2290 1908	Local call tariff	Mon to Fri : 9am - 6pm
France	Mainteq	+33 082161 1658	€ 0.09	Mon to Fri : 9am - 6pm
Germany	RTS	+49 01803 386 853	€ 0.09	Mon to Fri : 9am - 6pm
Greece	Alman	+30 00800 3122 1223	Free of charge	Mon to Fri : 9am - 6pm

Ireland	Celestica	+353 01 601 1161	Local call tariff	Mon to Fri : 8am - 5pm
Italy	Anovo Italy	+39 840 320 041	€ 0.08	Mon to Fri : 9am - 6pm
Luxembourg	Ecare	+352 26 84 30 00	Local call tariff	Mon to Fri : 9am - 6pm
Netherlands	Ecare	+31 0900 0400 063	€ 0.10	Mon to Fri : 9am - 6pm
Norway	Infocare	+47 2270 8250	Local call tariff	Mon to Fri : 9am - 6pm
Poland	MSI	+48 0223491505	Local call tariff	Mon to Fri : 9am - 6pm
Portugal	Mainteq	800 780 902	Free of charge	Mon to Fri : 8am - 5pm
Spain	Mainteq	+34 902 888 785	€ 0.10	Mon to Fri : 9am - 6pm
Sweden	Infocare	+46 08 632 0016	Local call tariff	Mon to Fri : 9am - 6pm
Switzerland	ANOVO CH	+41 02 2310 2116	Local call tariff	Mon to Fri : 9am - 6pm
United Kingdom	Celestica	+44 0207 949 0069	Local call tariff	Mon to Fri : 8am - 5pm

Thông tin liên lạc ở Trung Quốc:

Quốc gia	Trung tâm dịch vụ	Số chăm sóc khách hàng
China	PCCW Limited	4008 800 008

Thông tin liên lạc cho khu vực NAM MỸ:

Quốc gia	Trung tâm dịch vụ	Số chăm sóc khách hàng
U.S.A.	EPI-e-center	(877) 835-1838
Canada	EPI-e-center	(800)479-6696

Thông tin liên lạc cho khu vực TRUNG VÀ ĐÔNG ÂU:

Quốc gia	Trung tâm dịch vụ	CSP	Số chăm sóc khách hàng
Belarus	NA	IBA	+375 17 217 3386 +375 17 217 3389
Bulgaria	NA	LAN Service	+359 2 960 2360
Croatia	NA	MR Service Ltd	+385 (01) 640 1111
Czech Rep.	NA	Asupport	420 272 188 300
Estonia	NA	FUJITSU	+372 6519900(General) +372 6519972(workshop)
Georgia	NA	Esabi	+995 322 91 34 71
Hungary	NA	Profi Service	+36 1 814 8080(General) +36 1814 8565(For AOC&Philips only)
Kazakhstan	NA	Classic Service l.l.c.	+7 727 3097515
Latvia	NA	ServiceNet LV	+371 67460399 +371 27260399
Lithuania	NA	UAB Servicenet	+370 37 400160(general) +370 7400088 (for Philips)
Macedonia	NA	AMC	+389 2 3125097
Moldova	NA	Comel	+37322224035
Romania	NA	Skin	+40 21 2101969
Russia	NA	CPS	+7 (495) 645 6746
Serbia&Montenegro	NA	Kim Tec d.o.o.	+381 11 20 70 684
Slovakia	NA	Datalan Service	+421 2 49207155
Slovenia	NA	PC H.and	+386 1 530 08 24
the republic of Belarus	NA	ServiceBy	+ 375 17 284 0203
Turkey	NA	Tecpro	+90 212 444 4 832
Ukraine	NA	Topaz	+38044 525 64 95
Ukraine	NA	Comel	+380 5627444225

Thông tin liên lạc cho khu vực CHÂU MỸ LATINH:

Quốc gia	Trung tâm dịch vụ	Số chăm sóc khách hàng
Brazil	Vermont	0800-7254101
Argentina		0800 3330 856

Thông tin liên lạc cho khu vực Châu Á TBD/Trung Đông/Châu Phi (APMEA):

Quốc gia	ASP	Số chăm sóc khách hàng	Giờ mở cửa
Australia	AGOS NETWORK PTY LTD	1300 360 386	Mon.~Fri. 9:00am-5:30pm
New Zealand	Visual Group Ltd.	0800 657447	Mon.~Fri. 8:30am-5:30pm
Hong Kong Macau	Company: Smart Pixels Technology Ltd.	Hong Kong: Tel: +852 2619 9639 Macau:Tel: (853)-0800-987	Mon.~Fri. 9:00am-6:00pm Sat. 9:00am-1:00pm
India	REDINGTON INDIA LTD	Tel: 1 800 425 6396 SMS: PHILIPS to 56677	Mon.~Fri. 9:00am-5:30pm
Indonesia	PT. CORMIC SERVISINDO PERKASA	+62-21-4080-9086 (Customer Hotline) +62-8888-01-9086 (Customer Hotline)	Mon.~Thu. 08:30-12:00; 13:00-17:30 Fri. 08:30-11:30; 13:00-17:30
Korea	Alphascan Displays, Inc	1661-5003	Mon.~Fri. 9:00am-5:30pm Sat. 9:00am-1:00pm
Malaysia	R-Logic Sdn Bhd	+603 5102 3336	Mon.~Fri. 8:15am-5:00pm Sat. 8:30am-12:30am
Pakistan	TVONICS Pakistan	+92-213-6030100	Sun.~Thu. 10:00am-6:00pm
Singapore	Philips Electronics Singapore Pte Ltd (Philips Consumer Care Center)	(65) 6882 3966	Mon.~Fri. 9:00am-6:00pm Sat. 9:00am-1:00pm
Taiwan	FETEC.CO	0800-231-099	Mon.~Fri. 09:00 - 18:00
Thailand	Axis Computer System Co., Ltd.	(662) 934-5498	Mon.~Fri. 8:30am~05:30pm
South Africa	Computer Repair Technologies	011 262 3586	Mon.~Fri. 8:00am~05:00pm
Israel	Eastronics LTD	1-800-567000	Sun.~Thu. 08:00-18:00
Vietnam	FPT Service Informatic Company Ltd. - Ho Chi Minh City Branch	+84 8 38248007 Ho Chi Minh City +84 5113.562666 Danang City +84 5113.562666 Can tho Province	Mon.~Fri. 8:00-12:00, 13:30-17:30,Sat. 8:00-12:00
Philippines	EA Global Supply Chain Solutions ,Inc.	(02) 655-7777; 6359456	Mon.~Fri. 8:30am~5:30pm
Armenia Azerbaijan Georgia Kyrgyzstan Tajikistan	Firebird service centre	+97 14 8837911	Sun.~Thu. 09:00 - 18:00
Uzbekistan	Soniko Plus Private Enterprise Ltd	+99871 2784650	Mon.~Fri. 09:00 - 18:00
Turkmenistan	Technostar Service Centre	+(99312) 460733, 460957	Mon.~Fri. 09:00 - 18:00
Japan	フィリップスモニター・サポートセンター	0120-060-530	Mon.~Fri. 10:00 - 17:00

6. Khắc phục sự cố & Hỏi Đáp

6.1 Khắc phục sự cố

Trang này giải quyết các sự cố vốn người dùng có thể khắc phục. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn sau khi bạn đã thử dùng các giải pháp trên trang này, hãy liên hệ với đại diện dịch vụ khách hàng của Philips.

1 Các sự cố thường gặp

Không có hình ảnh (Đèn LED nguồn không sáng)

- Đảm bảo đã cắm dây nguồn vào ổ cắm điện và mặt sau của màn hình.
- Trước tiên, đảm bảo nút nguồn ở mặt trước màn hình nằm ở vị trí OFF (TẮT), sau đó đẩy nút sang vị trí ON (BẬT).

Không có hình ảnh (Đèn LED nguồn sáng trắng)

- Đảm bảo đã bật máy tính.
- Đảm bảo cáp tín hiệu đã được kết nối đúng cách với máy tính của bạn.
- Đảm bảo cáp màn hình không có các chấu cắm bị cong trên mặt kết nối. Nếu có, hãy sửa hay thay mới cáp.
- Có thể đã bật tính năng Tiết kiệm năng lượng

Màn hình thông báo

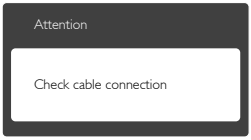

- Đảm bảo cáp màn hình đã được kết nối đúng cách với máy tính của bạn. (Cũng tham khảo Hướng dẫn khởi động nhanh).
- Kiểm tra xem cáp màn hình có các chấu cắm bị cong hay không.
- Đảm bảo đã bật máy tính.

Nút AUTO (Tự động) không hoạt động

- Chức năng tự động chỉ áp dụng ở chế độ VGA- Analog. Nếu không hài lòng với kết quả, bạn có thể thực hiện các điều chỉnh thủ công qua menu OSD (hiển thị trên màn hình).

Ghi chú

Chức năng Auto (Tự động) không áp dụng ở chế độ DVI-Digital (DVI-KTS) vì nó không cần thiết.

Các dấu hiệu về khói hay tia lửa có thể nhìn thấy

- Không thực hiện bất kỳ bước khắc phục sự cố nào
- Ngắt ngay kết nối màn hình khỏi ổ cắm điện chính cho an toàn
- Liên hệ ngay với đại diện dịch vụ khách hàng của Philips.

2 Các sự cố hình ảnh

Hình ảnh không nằm giữa tâm màn hình

- Chỉnh vị trí hình ảnh qua chức năng "Auto (Tự động)" trong các nút điều khiển chính trên menu OSD.
- Chỉnh vị trí hình ảnh qua Phase/Clock (Góc pha/Đồng hồ) của Setup (Cài đặt) trong các nút điều khiển chính trên menu OSD. Nó chỉ có hiệu lực ở chế độ VGA.

Hình ảnh rung lên trên màn hình

- Kiểm tra xem cáp tín hiệu đã được cắm chặt đúng cách vào bảng mạch đồ họa hay máy tính hay chưa.

Hiển thị hiện tượng chập chờn dọc

- Chỉnh hình ảnh qua chức năng "Auto (Tự động)" trong các nút điều khiển chính của menu OSD.

- Loại bỏ các vạch dọc qua Phase/ Clock (Góc pha/Đồng hồ) của Setup (Cài đặt) trong các nút điều khiển chính của menu OSD. Nó chỉ có hiệu lực ở chế độ VGA.

Hiển thị hiện tượng chập chờn ngang

- Chỉnh hình ảnh qua chức năng "Auto (Tự động)" trong các nút điều khiển chính của menu OSD.
- Loại bỏ các vạch dọc qua Phase/ Clock (Góc pha/Đồng hồ) của Setup (Cài đặt) trong các nút điều khiển chính của menu OSD. Nó chỉ có hiệu lực ở chế độ VGA.

Hình ảnh hiển thị nhòe, không rõ hoặc quá mờ

- Chỉnh độ tương phản và độ sáng trên menu Hiển thị trên màn hình (OSD).

Hiện tượng "ảnh ảo", "ảnh thử nóng" hay "ảnh bóng ma" vẫn hiển thị sau khi đã tắt nguồn.

- Việc luôn hiển thị những hình ảnh tĩnh hoặc không thay đổi trong thời gian dài có thể gây ra hiện tượng "burn in (ảnh thử nóng)", còn được gọi là "after-imaging (ảnh ảo)" hoặc "ghost imaging (ảnh bóng ma)" trên màn hình của bạn. "Ảnh thử nóng", "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" là một hiện tượng khá phổ biến trong công nghệ màn hình LCD. Trong mọi trường hợp, hiện tượng "ảnh thử nóng" hay "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" sẽ biến mất dần trong một thời gian sau khi đã tắt nguồn.
- Luôn bật trình bảo vệ màn hình chuyển động khi bạn không sử dụng màn hình.
- Luôn bật ứng dụng làm mới màn hình định kỳ, nếu không, màn hình LCD của bạn sẽ hiển thị những nội dung tĩnh không thay đổi.
- Các hiện tượng "ảnh thử nóng" hay "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" sẽ không biết mất và bạn cần mang màn hình đi sửa. Thiệt hại như trên không nằm trong chính sách bảo hành của chúng tôi.

Hình hiển thị biến dạng. Văn bản bị mờ hoặc nhòe.

- Cài độ phân giải màn hình máy tính sang cùng chế độ với độ phân giải màn hình gốc khuyên dùng của màn hình LCD.

Các chấm lục, đỏ, lam, đen và trắng hiển thị trên màn hình

- Các chấm còn lại là đặc tính thông thường của màn hình tinh thể lỏng dùng trong công nghệ ngày nay. Vui lòng tham khảo chính sách điểm ảnh để biết thêm thông tin.

Đèn "bật nguồn" quá sáng và gây chói mắt

- Bạn có thể chỉnh đèn "bật nguồn" qua Cài đặt đèn LED nguồn trong các nút điều khiển chính của menu OSD.

Để được trợ giúp thêm, hãy xem danh sách Trung tâm thông tin khách hàng và liên hệ với đại diện dịch vụ chăm sóc khách hàng của Philips.

6.2 Hỏi Đáp chung

H1: Khi cài cài đặt màn hình, tôi phải làm gì nếu màn hình hiển thị 'Cannot display this video mode (Không thể hiển thị chế độ video này)'?

Đáp: Độ phân giải khuyên dùng cho màn hình này là: 1366 x 768 @60 Hz.

- Ngắt tất cả các cáp rồi kết nối PC với màn hình mà bạn đã dùng trước đó.

- Trong Windows Start Menu (Menu khởi động Windows), chọn Settings/ Control Panel (Cài đặt/bảng điều khiển). Trong Control Panel Window (Cửa sổ bảng điều khiển), chọn biểu tượng Display (Màn hình). Bên trong Display Control Panel (Bảng điều khiển màn hình), chọn thẻ "Settings" (Cài đặt). Trong thẻ cài đặt, trong ô có tên 'desktop area (vùng màn hình nền)', chuyển thanh trượt sang mức 1366 x 768 pixels.
- Mở thẻ 'Advanced Properties (Thuộc tính nâng cao)' và cài Refresh Rate (Tốc độ nạp lại) sang 60 Hz rồi click OK.
- Khởi động lại máy tính và lặp lại bước 2 và 3 để kiểm tra xem PC của bạn đã được cài sang mức 1366 x 768 @60 Hz hay chưa.
- Tắt máy tính, ngắt kết nối màn hình cũ và kết nối lại màn hình LCD Philips của bạn.
- Tắt màn hình rồi bật lại PC.

H2: Tốc độ nạp lại khuyên dùng cho màn hình LCD là bao nhiêu?

Đáp: Mức cập nhật khuyên dùng cho màn hình LCD là 60Hz. Nếu có bất cứ hiện tượng nhiễu nào trên màn hình, bạn có thể cài đặt mức này sang 75Hz để kiểm tra xem mức mới này có loại bỏ được hiện tượng nhiễu hay không.

H3: Các file .inf và .icm trong sổ hướng dẫn sử dụng là gì? Làm thế nào để cài đặt các driver (.inf và .icm)?

Đáp: Đây là các file driver cho màn hình của bạn. Thực hiện theo các chỉ dẫn trong sổ tay sử dụng để cài đặt các driver này. Máy tính có thể yêu cầu bạn cài các driver màn hình (file .inf và .icm) hoặc lắp đĩa driver khi bạn cài đặt màn hình lần đầu.

H4: Làm thế nào để chỉnh độ phân giải?

Đáp: Card video/driver đồ họa của bạn và màn hình sẽ cũng quyết định các độ phân giải có sẵn. Bạn có thể chọn độ phân giải mong muốn trong Control Panel (Bảng điều khiển) của Windows® qua thẻ "Display properties" (Thuộc tính màn hình).

H5: Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi quên các thao tác tiếp theo khi đang điều chỉnh màn hình qua menu OSD?

Đáp: Chỉ cần nhấn nút **OK** rồi chọn "Reset" (Cài đặt lại) để phục hồi mọi cài đặt mặc định gốc.

H6: Màn hình LCD có khả năng chống trầy xước không?

Đáp: Nói chung bạn không nên để bề mặt màn hình va chạm quá mức với các vật khác hay và bảo vệ nó khỏi các vật dụng sắc hay cùn. Khi cầm màn hình, đảm bảo không dùng sức ép hay lực mạnh lên phía bề mặt màn hình. Điều này có thể ảnh hưởng đến các điều kiện bảo hành của bạn.

H7: Tôi nên lau màn hình LCD như thế nào?

Đáp: Để lau thông thường, hãy sử dụng khăn sạch và mềm. Để lau kỹ, hãy dùng cồn isopropyl. Không dùng các dung môi khác như cồn êtylic, ethanol, axeton, hexan, v.v...

H8: Tôi có thể thay đổi cài đặt màu sắc cho màn hình?

Đáp: Dĩ nhiên, bạn có thể thay đổi cài đặt màu sắc qua nút điều khiển trên menu OSD theo các quy trình sau,

- Nhấn "OK" để hiển thị menu OSD (Hiển thị trên màn hình)
- Nhấn "Down Arrow" (Mũi tên xuống) để chọn tùy chọn "Color" (Màu) rồi nhấn "OK" để vào cài đặt màu; có ba lựa chọn màu như sau.

1. Nhiệt độ màu; Hai cài đặt gồm 6500K và 9300K. Với các cài đặt trong phạm vi 6500K, màn hình sẽ hiển thị thông báo "warm, with a red-white color tone (nóng với tông màu đỏ-trắng)", trong khi nhiệt độ 9300K bật lên thông báo "cool, bluewhite toning (nguội với tông màu lam trắng)".

2. sRGB (Đỏ-Lục-Lam chuẩn); đây là cài đặt chuẩn để đảm bảo trao đổi màu thích hợp giữa các thiết bị khác nhau (vd: máy ảnh KTS, màn hình, máy in, máy quét, v.v...)

3. User Define (Tự chọn); người dùng có thể tự chọn cài đặt màu sắc ưu tiên bằng cách chỉnh màu đỏ, lục và lam.

Ghi chú

Đo màu ánh sáng tỏa ra từ một vật dụng trong khi nó được làm nóng. Số đo này được thể hiện dựa trên tỷ lệ tuyệt đối, (mức độ Kelvin). Các mức nhiệt độ Kevin thấp hơn như 2004K là màu đỏ; các mức nhiệt độ cao hơn như 9300K là màu lam. Nhiệt độ trung tính là màu trắng ở mức 6504K.

H9: Tôi có thể kết nối màn hình LCD với mọi PC, máy chủ hay máy Mac?

Đáp: Có thể. Tất cả các màn hình LCD Philips đều hoàn toàn tương thích với các PC, máy Mac và máy chủ chuẩn. Bạn có thể cần có đầu nói cáp để kết nối màn hình mới hệ thống máy Mac. Vui lòng liên hệ với nhân viên kinh doanh của Philips để biết thêm thông tin.

H10: Màn hình LCD Philips có hỗ trợ chuẩn Plug-and- Play (Cắm vào là phát) không?

Đáp: Có, các màn hình Philips đều tương thích với chuẩn Plug-and-Play (Cắm vào là chạy) qua Windows 10/8/7.

H11: Ảnh chập chờn, Đốt cháy hình, Ảnh ảo hay Ảnh bóng ma trên màn hình LCD là gì?

Đáp: Hiển thị liên tục các ảnh tĩnh trong một thời gian dài có thể gây ra hiện tượng "ảnh thử nóng", còn được gọi là "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma", trên màn hình của bạn. "Ảnh thử nóng", "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" là một hiện tượng khá phổ biến trong công nghệ màn hình LCD. Trong hầu hết các trường hợp, các hiện tượng "burned in (ảnh thử nóng)" hoặc "atter-imaging (ảnh ảo)" hoặc "ghost imaging (ảnh bóng ma)" sẽ biến mất dần theo thời gian sau khi tắt nguồn.
Luôn kích hoạt chương trình ảnh bảo vệ màn hình chuyển động khi bạn rời khỏi màn hình.
Luôn kích hoạt ứng dụng nạp lại màn hình định kỳ nếu màn hình LCD của bạn sẽ hiển thị nội dung tĩnh không thay đổi.

Cảnh báo

Không thể kích hoạt ảnh bảo vệ màn hình hoặc ứng dụng nạp lại màn hình định kỳ có thể gây ra các sự cố nghiêm trọng như "burn-in (ảnh thử nóng)" hoặc "after-image (ảnh ảo)" hoặc "Ghost image (Ảnh bóng ma)" vốn sẽ không biến mất và cũng không thể khắc phục. Thiệt hại như trên không nằm trong chính sách bảo hành của chúng tôi.

H12: Tại sao màn hình của tôi không hiển thị văn bản sắc nét nhưng lại hiển thị các ký tự răng cưa?

Đáp: Màn hình LCD của bạn hoạt động tốt nhất ở độ phân giải gốc 1366 x 768 @ 60 Hz. Để màn hình hiển thị tốt nhất, vui lòng sử dụng độ phân giải này.

© 2016 Koninklijke Philips N.V. Bảo lưu mọi bản quyền.

Philips và Philips Shield Emblem là thương hiệu đã đăng ký của Koninklijke Philips N.V. và được sử dụng theo giấy phép của Koninklijke Philips N.V.

Các thông số kỹ thuật luôn được thay đổi mà không cần thông báo trước.

Phiên bản: M5163V1T